

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2018/HSST

Ngày: 09 -10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Cao Thượng

Ông Nguyễn Ngọc Giao

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2018/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H; sinh năm 1990, tại xã H, Gi, Nam Định; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm 8, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; giới tính: Nam; con ông: Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Thị Nh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày ngày 20/7/2018 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Phạm Hữu N, sinh năm 1981

Địa chỉ: xóm 11, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1966

Địa chỉ: Xóm X, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định

Tại phiên tòa: có mặt anh N và bà Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8h ngày 03/6/2018, Nguyễn Đức H đi bộ từ nhà vào Trung tâm Y tế huyện Giao Thủy thuộc khu 3, TT. Ngô Đồng, huyện Giao Thủy mục đích thấy ai sơ hở về tài sản thì trộm cắp. H đi qua cổng chính vào khu vực Cổng tin của Trung tâm y tế phát hiện thấy có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki màu đen, BKS 18G1-22609 của anh Phạm Hữu N đang dựng trước cửa cổng tin, xe không khóa cổ, khóa càng, chìa khóa còn cắm ở ổ điện. Quan sát thấy không có người trông coi, H lên xe nổ máy rồi điều khiển xe ra xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy bán cho bà Trần Thị Th (là người thu mua đồng nát) lấy 1.000.000 đồng rồi bỏ trốn lên Hà Nội. Đến ngày 14/7/2018 H về địa phương thì bị Công an huyện Giao Thủy triệu tập lên làm việc.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy, Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, CQĐT đã thu giữ 01 xe máy BKS: 18G1-22609 tại nhà bà Trần Thị Th.

Ngày 16/7/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Giao Thủy đã tiến hành định giá xác định: “01 xe máy BKS 18G1-22609 nhãn hiệu SUZUKI, màu đen có trị giá 8.400.000 đồng”.

Bản cáo trạng số 77/CT - VKS ngày 13/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố Nguyễn Đức H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên sau khi xem xét, phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Đức H từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy chưa có gia đình riêng, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo H phải bồi hoàn cho bà Trần Thị Th số tiền 1.000.000đ do H bán xe máy trộm cắp.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến

hoặc khiêu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo H là đối tượng nghiện chất ma túy, do không có tiền ăn chơi tiêu xài, khoảng 8h ngày 03/6/2018, Nguyễn Đức H đi bộ từ nhà đến khu vực cổng tin của Trung tâm y tế huyện Giao Thủy ở Khu 3, thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy lén lút lấy trộm 01 chiếc xe máy SUZUKI BKS: 18G1 – 22609 màu đen trị giá 8.400.000 đồng của anh Phạm Hữu N dựng ở trước cửa cổng tin rồi mang bán cho bà Trần Thị Th ở xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy lấy 1.000.000 đồng ăn chơi tiêu xài. Do đó bị cáo đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu khó lao động, tu dưỡng rèn luyện bản thân. Để có tiền tiêu xài hưởng thụ bị cáo đã bằng cách trộm cắp tài sản của người khác dẫn đến phạm tội. Nay cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội cũng như đáp ứng công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải tập trung cải tạo một thời gian nhất định đủ để khi trở về cộng đồng là công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi hoàn số tiền 1.000.000đ cho bà Trần Thị Th.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng

12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Đức H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20-7-2018.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584 Điều 585 Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải bồi hoàn cho bà Trần Thị Th số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi đối với khoản tiền chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ông Ngọc Lễ

Nguyễn Viết Sự

Nguyễn Thanh Tuyên

Ông Ngọc Lễ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ông Ngọc Lễ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quốc Tuấn

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Thị Lùng Vũ Cao Thượng

Phạm Quốc Tuấn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Quốc Tuấn